

Số: 92/BC-UBND

*Nam Đông, ngày 01 tháng 6 năm 2018*

## **BÁO CÁO**

### **Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018**

Thực hiện chương trình cải cách hành chính (CCHC) Nhà nước năm 2018, UBND huyện Nam Đông báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Về kế hoạch CCHC**

Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kế hoạch CCHC năm 2018, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2017 về công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2018.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương UBND huyện đã phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch như: Cải cách thể chế, cải cách TTHC, cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cải cách tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính nhà nước.

##### **2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác CCHC**

Xác định chỉ đạo, điều hành CCHC là một trong các giải pháp trọng tâm, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ nêu trong kế hoạch CCHC, phân công trách nhiệm, quy định mối quan hệ phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm bảo đảm cho việc quản lý, điều hành công tác CCHC thống nhất, đồng bộ từ huyện đến cơ sở, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện.

Nhằm đẩy mạnh công tác CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn huyện, trong 6 tháng đầu năm 2018, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện làm cơ sở triển khai đồng bộ các mục tiêu đề ra đối với công tác CCHC trên địa bàn, như sau:

- Chương trình công tác trọng tâm năm 2018 của UBND huyện;
- Chương trình xây dựng văn bản QPPL;
- Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm năm 2018 về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;
- Kế hoạch CCHC năm 2018;

- Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2018;
- Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2018;
- Kế hoạch kiểm tra công tác Nội vụ năm 2018;
- Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính năm 2018;
- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2018;
- Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2018;
- Kế hoạch tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức năm 2018;
- Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2018;
- Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2018;
- Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã;
- Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2018;
- Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018;
- Kế hoạch tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2018;
- Kế hoạch triển khai, phổ biến pháp luật;
- Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2018;
- Quyết định mục tiêu chất lượng năm 2018;
- Quyết định về việc ban hành chính sách chất lượng áp dụng tại UBND huyện theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;
- Kế hoạch kiểm tra ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà trên địa bàn huyện Nam Đông năm 2018;
- Quyết định công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại UBND huyện.

Ngoài ra, UBND huyện còn ban hành nhiều văn bản khác để thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương và nâng cao hiệu quả công tác CCHC như các Quyết định, công văn, thông báo, kế hoạch đôn đốc triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC, nâng lương, xếp lương, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm CBCCVC, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 từ huyện đến các xã, thị trấn.

UBND huyện chỉ đạo, điều hành nhằm đẩy mạnh tiến trình CCHC, kiên quyết tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác CCHC, đặc biệt là trong giải quyết TTHC cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thời gian...

Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện góp phần hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, tiến hành việc triển khai đánh giá mức độ Chính quyền điện tử cấp huyện và cấp xã theo Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ Chính quyền điện tử cấp xã và cấp huyện của Bộ Thông tin và Truyền thông, đồng thời triển khai, thực hiện việc áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đối với các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trong giải quyết TTHC.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã từng bước quan tâm đến công tác chỉ đạo, điều hành, thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ về công tác cải cách hành chính, qua đó phân tích kết quả chỉ số cải cách hành chính năm 2017, đánh giá những mặt đạt được, nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ những nhược điểm, hạn chế và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan, đồng thời đưa ra các giải pháp, biện pháp cụ thể để khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả CCHC trong thời gian tới.

Thực hiện Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh về tổ chức Hội thi tìm hiểu công tác CCHC trong CBCCVC tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2018; Thẻ lệ số 03/TL-BTCHT ngày 19 tháng 4 năm 2018 của BTC Hội thi tìm hiểu CCHC tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2018 và các văn bản hướng dẫn liên quan đến Hội thi, UBND huyện đã ban hành Quyết định thành lập 01 đội cấp huyện và xét tuyển 01 đội cấp xã để tham dự Hội thi CCHC tại tỉnh.

### **3. Về kiểm tra CCHC**

Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã ban hành kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2018 về kiểm tra công tác CCHC bảo đảm ít nhất 30% cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra; Quyết định kiện toàn đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính, đồng thời Đoàn kiểm tra đã ban hành công văn số 01/ĐKT-CCHC ngày 09 tháng 5 năm 2018 về việc kiểm tra công tác cải cách hành năm 2018 đến các cơ quan, đơn vị theo kế hoạch đã đề ra.

UBND huyện cũng đã ban hành Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 về kiểm tra công tác Nội vụ năm 2018 tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn nhằm đánh giá tình hình công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác Nội vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn; qua đó đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế; đồng thời rút ra những kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện; đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện công tác Nội vụ được tốt hơn.

Thực hiện Công văn số 6506/UBND-KN1, ngày 08/9/2017 của UBND tỉnh và Công văn số 781/TTr-P3 ngày 13/9/2017 của Thanh tra tỉnh Thừa Thiên Huế về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2018, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2017 về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2018, đến nay công tác thanh tra đang được tiến hành đảm bảo theo đúng theo quy định.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh kỷ cương, kỷ luật hành chính trên địa bàn tỉnh. Ngay từ đầu năm, Đoàn Kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Nam Đông gọi tắt là “Đoàn kiểm tra 286” của huyện đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-ĐKT ngày 28 tháng 02 năm 2018 về kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính năm 2018, trong 6 tháng đầu năm 2018 Đoàn đã tiến hành kiểm tra 5 đợt có báo trước (05 xã: Thượng Quảng, Thượng Long, Hương Hữu, Hương Giang, Thượng Nhật) và tiến hành kiểm tra đột xuất (03 xã Thượng Nhật, Thượng Long, Thượng Quảng). Qua kiểm tra, đa số cán bộ, công chức, viên chức trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ đều có thái độ và tác phong gọn gàng, lịch sự, nhã nhặn trong việc ứng xử đối với tổ chức, công dân, chấp hành

tương đối nghiêm túc về giờ giấc công vụ. Bên cạnh đó vẫn còn một số CBCCVV vẫn chưa chấp hành nghiêm về chế độ giờ giấc làm việc.

#### **4. Công tác tuyên truyền CCHC**

Ngày 04 tháng 01 năm 2018, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND về tuyên truyền công tác CCHC trên địa bàn huyện năm 2018. Xác định trọng tâm tuyên truyền hướng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong các cơ quan Đảng, đoàn thể, bộ máy nhà nước, doanh nghiệp, người dân trong và ngoài huyện. Qua đó 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của mình để triển khai, thực hiện tuyên truyền công tác CCHC đạt hiệu quả cao nhất.

Công tác tuyên truyền CCHC được duy trì thường xuyên và nâng cao chất lượng nội dung trên các chuyên mục của Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình và tổ chức tuyên truyền thường xuyên, liên tục, sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua đó tạo điều kiện cho tổ chức và công dân nắm bắt thủ tục và giám sát việc thực hiện TTHC tại các cơ quan hành chính nhà nước.

Theo kế hoạch, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nội dung tuyên truyền dưới nhiều hình thức như: xây dựng các bản tin, chuyên mục về CCHC trên trang truyền thanh của địa phương, thiết kế pa nô và phát hành rộng rãi các tài liệu, tờ gấp tuyên truyền về CCHC, tham gia các lớp tập huấn, phổ biến và quán triệt các nội dung công tác CCHC; lồng ghép triển khai tuyên truyền công tác CCHC thông qua các buổi biểu diễn văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện đặc biệt của quê hương, đất nước; thường xuyên kịp thời cập nhật các TTHC đã được sửa đổi, bổ sung lên trang thông tin điện tử; niêm yết công khai, minh bạch các TTHC tại Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận TN&TKQ các xã, thị trấn tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có thể tra cứu, tìm hiểu thông tin một cách nhanh nhất.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Về cải cách thể chế**

#### *a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng VBQPPL*

Cải cách thể chế luôn được coi trọng trong tiến trình cải cách hành chính. Do đó, UBND đã chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan triển khai, thực hiện tốt công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn sau khi ban hành đều gửi đến phòng Tư pháp huyện kiểm tra, qua kiểm tra cơ bản ban hành đúng quy định của pháp luật.

*b) Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của đơn vị*

Để thực hiện ngày càng hiệu quả, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương luôn có phương pháp giải quyết công việc đảm bảo đúng quy định để không gây phiền hà cho người dân, góp phần xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ nhân dân.

#### *c) Xây dựng và tổ chức thực hiện VBQPPL tại đơn vị*

*- Xây dựng và ban hành các VB QPPL:*

Việc ban hành văn bản QPPL phải đảm bảo đúng quy trình, các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đều được xem xét về sự cần thiết trước khi ban hành văn bản, đối tượng và phạm vi điều chỉnh của văn bản nhằm từng bước nâng cao chất lượng, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và mang tính khả thi cao của văn bản QPPL được ban hành đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, UBND huyện đã ban hành 03 văn bản QPPL. Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện đã có chuyên biên tích cực, các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành có hiệu lực pháp lý, đúng thẩm quyền, nội dung của văn bản phù hợp với quy định của pháp luật. Nhìn chung các văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản và các văn bản liên quan.

*- Rà soát VB QPPL và việc tổ chức thực hiện, kiểm tra thực hiện các VB QPPL:*

Để đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, ngay từ đầu năm, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2018 về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2018 về kiểm tra văn bản QPPL trên địa bàn huyện. Hiện nay giao cho Phòng Tư pháp huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chủ động tiến hành kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã ban hành. Trong 6 tháng đầu năm 2018, đã rà soát được 03 văn bản QPPL, trong quá trình rà soát chưa có văn bản nào trái với quy định của Hiến pháp và pháp luật nên không có kiến nghị cấp có thẩm quyền thay thế và sửa đổi.

## **2. Về cải cách thủ tục hành chính**

### *a) Về công tác kiểm soát thủ tục hành chính*

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND về rà soát, đánh giá TTHC năm 2018; Kế hoạch số 16/KH-UBND về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, đánh giá TTHC theo nội dung kế hoạch có 08 TTHC thuộc các lĩnh vực: Bảo hiểm xã hội, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Lao động thương binh và xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo...Tiến hành kiểm soát các TTHC, đồng thời xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương như: công tác xây dựng văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ; kiểm soát việc thực hiện công bố TTHC; rà soát các quy định hành chính, đơn giản hóa TTHC, nghiên cứu đề xuất cải cách TTHC; tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức về quy định hành chính; nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC; công tác kiểm tra, giám sát; chế độ thông tin báo cáo.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, UBND huyện không nhận được trường hợp khiếu nại cũng như các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện.

*b) Về công khai thủ tục hành chính*

Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn tiếp tục công khai đầy đủ bộ TTHC và kịp thời niêm yết các TTHC khi có sửa đổi, bổ sung của các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết, mức thu phí, lệ phí, đường dây nóng tại trụ sở làm việc giúp cho tổ chức và cá nhân dễ dàng thực hiện khi có yêu cầu. Trường hợp hồ sơ chưa hoàn chỉnh thì hướng dẫn tận tình, đầy đủ theo đúng quy định về việc lập phiếu hướng dẫn hồ sơ, thủ tục hành chính để tổ chức, công dân bổ sung, hoàn chỉnh.

Việc niêm yết các TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới của các lĩnh vực thực hiện ở cấp huyện luôn được Trung tâm Hành chính công huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc, kịp thời khi quyết định của cấp trên có hiệu lực thi hành. Trong 6 tháng đầu năm, tại Trung tâm đã niêm yết mới các TTHC thuộc các lĩnh vực, cụ thể:

+ Niêm yết 08 TTHC mới ban hành tại Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh về việc công bố TTHC mới ban hành trong lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh và bãi bỏ 09 TTHC thuộc lĩnh vực Tôn giáo ban hành kèm theo Quyết định số 3107/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh.

+ Niêm yết Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh bãi bỏ 07 TTHC thuộc các lĩnh vực (02 TTHC thuộc lĩnh vực Nông nghiệp, 01 TTHC thuộc lĩnh vực Giáo dục, 01 TTHC thuộc lĩnh vực Y tế, 03 TTHC thuộc lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật).

+ Niêm yết 09 TTHC mới ban hành tại Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh về việc công bố TTHC mới ban hành, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi, chức năng quản lý của UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh và bãi bỏ 12 TTHC thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội ban hành kèm theo Quyết định 2418/QĐ-UBND ngày 11/10/2016 của UBND tỉnh.

+ Niêm yết 01 TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã theo Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh.

+ Niêm yết 01 TTHC mới thay thế và 01 TTHC mới ban hành thuộc lĩnh vực Dân tộc theo Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh và bãi bỏ Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố TTHC được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban Dân tộc.

Ngoài niêm yết tại Trung tâm Hành chính công, các TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới còn được đăng tải trên trang thông tin điện tử huyện.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

*a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc huyện*

UBND huyện thường xuyên rà soát, tổ chức sắp xếp lại nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc cấp huyện theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP. Trên cơ sở các Thông tư của các Bộ, liên Bộ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp huyện. Việc rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc huyện đã từng bước được hoàn thiện; đảm bảo được chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên môn, đơn vị nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, kịp thời điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước, yêu cầu mới từ thực tiễn hoạt động của cơ quan, đơn vị. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2018 ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp huyện; quyết định thành lập Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Việc quản lý biên chế hành chính sự nghiệp của huyện đã thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước. Các đơn vị được giao biên chế đã thực hiện việc quản lý, sử dụng biên chế được giao đúng quy định trên tinh thần tiết kiệm và hiệu quả.

Trên cơ sở số biên chế UBND tỉnh giao năm 2018 là 1.113 biên chế, UBND huyện đã giao cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và UBND các xã, thị trấn cụ thể:

- Tổng số viên chức được giao là 748, hiện tại có mặt là 684 viên chức.
- Tổng số công chức được giao là 73, hiện tại có mặt là 74 công chức.
- Tổng số hợp đồng được giao theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP 45 người, hiện tại có mặt là 44 người.
- Đối với cấp xã, tổng số biên chế được giao là 247, hiện tại có mặt là 224 (so với quý I/2018 giảm 01 công chức tại xã Thượng Quảng, ốm nặng đã qua đời); UBND huyện đã giao biên chế theo loại xã (có 08/11 xã loại 02 giao 23 biên, 03/11 xã loại 03 giao 21 biên).

*b) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông*

Tiếp tục duy trì nề nếp thực hiện cơ chế một cửa tại Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn trong giải quyết các TTHC đối với tổ chức, cá nhân theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

*- Đối với cấp huyện:*

Nhằm nâng cao trách nhiệm phối hợp, mối quan hệ hoạt động giữa Trung tâm Hành chính công huyện với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn huyện; UBND các xã, thị trấn quy định về chế độ trách nhiệm của Trung tâm trong việc hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND, Chủ tịch UBND

huyện, các cơ quan có liên quan, địa phương. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2018 về việc Phối hợp giữa Trung tâm Hành chính công huyện với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

Thực hiện Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh về việc tổ chức làm việc vào buổi sáng thứ bảy hàng tuần để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Trung tâm Hành chính công huyện đã triển khai thực hiện đúng theo yêu cầu của UBND tỉnh và tổ chức tiếp nhận, giải quyết với các lĩnh vực: Chứng thực, hộ tịch; xây dựng; đăng ký kinh doanh; đất đai; lao động - thương binh, xã hội.

Chỉ đạo Trung tâm Hành chính công huyện thực hiện đúng quy trình, thời gian trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ. Đặc biệt là sự phối kết hợp liên hoàn giữa các cơ quan trong chuyên hồ sơ và giải quyết TTHC về các lĩnh vực cho tổ chức và cá nhân đảm bảo thuận lợi, do đó đa số hồ sơ của tổ chức và cá nhân được xử lý, giải quyết kịp thời.

Tất cả các lĩnh vực đều được lập sổ theo dõi, 100% hồ sơ đều được lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả, phiếu theo dõi giải quyết hồ sơ; các hồ sơ trả lại đều có giấy thông báo, hồ sơ bổ sung, điều chỉnh đều có xuất phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo quy định, 100% thành phần hồ sơ nộp tại Trung tâm đều được số hóa và thực hiện thu phí qua phần mềm tập trung đúng theo quy định. Hướng dẫn tổ chức, cá nhân đến giao dịch tại Trung tâm thực hiện dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích; đến nay có 05 hồ sơ được thực hiện trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Thực hiện theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC ở cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh về ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Hành chính công huyện thực hiện việc lấy phiếu đánh giá mức độ hài lòng theo quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2018, 100% hồ sơ giao dịch tại Trung tâm Hành chính công huyện đều được lấy phiếu đánh giá mức độ hài lòng và đều đạt kết quả hài lòng và rất hài lòng; không có đơn thư phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về Trung tâm Hành chính công huyện.

Định kỳ hàng tháng, quý Trung tâm Hành chính công huyện đều thực hiện chế độ báo cáo theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả tiến độ giải quyết TTHC của các phòng ban chuyên môn; báo cáo đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm và nâng cao chất lượng, hiệu quả của cơ chế phối hợp trong hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả; đồng thời có thông báo kết quả đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Hành chính công huyện và trên Trang thông tin điện tử của huyện chuyên mục cải cách hành chính.

Kết quả trong 6 tháng đầu năm 2018, Trung tâm Hành chính công huyện đã tiếp nhận **954** hồ sơ giải quyết nhiều ngày (có ghi phiếu hẹn) và hồ sơ giải quyết trong ngày (không ghi phiếu hẹn). Đến nay đã giải quyết **874** hồ sơ đúng



hẹn và trước hẹn (đạt 100%); **80** hồ sơ chưa đến hẹn đang xử lý; không có hồ sơ quá hạn chưa xử lý (*Có biểu phụ lục số 07 kèm theo*).

Tuy nhiên trong tổng số 874 hồ sơ đã giải quyết và trả đúng hẹn và trước hẹn, có 07 hồ sơ do chuyên viên phụ trách không xử lý trên hệ thống phần mềm nên trên phần mềm báo hồ sơ trễ hẹn; Trung tâm Hành chính công huyện đã yêu cầu các chuyên viên phụ trách ở các lĩnh vực có văn bản giải trình lý do không xử lý hồ sơ trên phần mềm, cụ thể:

Stt	Lĩnh vực	Tên thủ tục	Mã số hồ sơ	Tên tổ chức, công dân	Lý do
1	An toàn thực phẩm	Cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm	0031657180002	Trần Thị Cái	Chuyên viên phụ trách không xử lý trên hệ thống (thực tế không có hồ sơ quá hạn)
2	Bảo trợ xã hội	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	0031512180003	Võ Tuân	
3	Bảo trợ xã hội	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	0031512180002	Nguyễn Văn Quý	
4	Bảo trợ xã hội	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	0031512180001	Tô Điền Nhâm	
5	Giao dịch bảo đảm	Thủ tục đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai	0031342180029	Cao Thành	
6	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	0031548180032	Đoàn Thị Diệu Nga	
7	Đất đai	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng	0031362180020	Trần Thị Cái	

- *Đối với cấp xã:*

Từ ngày 11 tháng 5 năm 2017 thực hiện theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận TN&KTQ của UBND các xã, phường, thị trấn. UBND huyện đã chỉ đạo 11 xã, thị trấn đưa vào áp dụng 134 thủ tục hành chính một cửa, 19 thủ tục hành chính liên thông của 17 lĩnh vực thuộc thẩm quyền; Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh về chuẩn hóa trong lĩnh vực đấu thầu với 02 thủ tục thuộc thẩm quyền cấp xã; Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của UBND tỉnh về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực chứng thực, hộ tịch, nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các xã, phường, thị trấn và Quyết định số 926/QĐ-UBND ngày 3 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh về việc công bố TTHC mới ban hành trong lĩnh vực tôn giáo, tính ngưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh... Đồng thời nghiêm yết tại trụ sở cơ quan để cá nhân, tổ chức tìm hiểu và nắm bắt kịp thời, đầy đủ các quy định về TTHC.

Theo số liệu báo cáo của UBND các xã, thị trấn, trong 6 tháng đầu năm 2018 Bộ phận TN&TKQ các xã, thị trấn đã tiếp nhận **6.840** hồ sơ, trong đó:

Cơ chế một cửa đã tiếp nhận 6.506 hồ sơ; cơ chế một cửa liên thông đã tiếp nhận hồ 334 hồ sơ.

Hồ sơ đang giải quyết: 15 hồ sơ; hồ sơ đã giải quyết 6.825 hồ sơ, trong đó: giải quyết trước hạn: 02 hồ sơ, đạt 0,02 %, giải quyết đúng hạn: 6.823 hồ sơ, đạt 99,98% (*có phụ lục kèm theo*)

Nhìn chung, cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Trung tâm Hành chính công huyện và các xã, thị trấn được đầu tư, cơ bản đáp ứng nhu cầu làm việc, kịp thời ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước đảm bảo theo Quyết định số 09/2015 ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

Trong năm 2018, UBND huyện tiếp tục đầu tư cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đối với xã Thượng Lộ với tổng kinh phí 200 triệu đồng để nâng cấp sửa chữa, mua sắm thêm trang thiết bị phục vụ cho công tác CCHC như: bàn, ghế làm việc, tủ đựng tài liệu... Tuy nhiên, do điều kiện chật hẹp về nơi làm việc nên Bộ phận “một cửa” của một số xã chưa đáp ứng yêu cầu về diện tích làm việc theo quy định.

Đội ngũ công chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả ở các xã, thị trấn cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao, có thái độ đúng mực trong giao tiếp, thi hành nhiệm vụ, chưa phát hiện thái độ quan liêu, hách dịch hoặc những thiếu sót đối với cá nhân, tổ chức đến giao dịch.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của huyện**

*a) Xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức*

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại các Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012; Thông tư số 05/2013/TT-BNV ngày 25 tháng 6 năm 2013, UBND huyện đã xây dựng Đề án vị trí việc làm tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp của huyện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.

*b) Về công chức cấp xã*

Tiếp tục rà soát chức danh, số lượng, trình độ của cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã để áp dụng các chế độ chính sách theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ; tính đến nay, trên địa bàn huyện có 224 cán bộ, công chức; trong đó: cán bộ 108 người, công chức 116 người.

Số lượng cán bộ cấp xã đạt chuẩn: có 93/108 người, đạt chuẩn 86,10%; không đạt chuẩn 15/108 người, chiếm tỷ lệ 13,90%.

Số lượng công chức cấp xã đạt chuẩn: 112/116 người, chiếm tỷ lệ 96,55%; không đạt chuẩn 4/116 người, chiếm tỷ lệ 3,45% (*so với quý I/2018 giảm 01 công chức tại xã Thượng Quảng, ốm nặng đã qua đời*).

Trong năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã với 09 chỉ tiêu và thông báo rộng rãi kế hoạch tuyển dụng công chức trên các phương tiện thông tin đại chúng; Ủy ban nhân dân huyện đang tiếp nhận hồ sơ tuyển dụng và thực hiện các quy trình, thủ tục tuyển dụng theo quy định của pháp luật.

Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ngày càng được chuẩn hóa về mặt chuyên môn nghiệp vụ, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

*c) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức*

Công tác quản lý đội ngũ CBCCVC được thực hiện thường xuyên, liên tục, chặt chẽ. Công tác tuyển dụng công chức, viên chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, đơn vị, địa phương được thực hiện dân chủ, công khai, bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn và quy trình. Các chế độ chính sách đối với CBCCVC được thực hiện kịp thời và đúng quy định của nhà nước, cụ thể:

Trình Sở Nội vụ xem xét, điều động 01 cán bộ cấp xã; tiếp nhận 01 công chức; giải quyết chế độ, chính sách đối với 01 chủ nhiệm Hợp tác xã có quy mô toàn xã trên địa bàn; xem xét, giải quyết nghỉ hưu để hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ đối với 03 cán bộ cấp xã.

Báo cáo Sơ kết việc thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ về tinh giản biên chế; tổng kết thi hành Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; thống kê số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2017.

Trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định bổ nhiệm lại Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, Trưởng phòng Dân tộc, Phó Trưởng trạm Khuyến Nông - lâm - ngư huyện.

Quyết định bổ nhiệm lại Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, Trưởng phòng Dân tộc, Phó Trưởng trạm Khuyến Nông - lâm - ngư huyện; bổ nhiệm kế toán trưởng đối với 11 trường hợp; công bố kết quả tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục năm 2017; cử người hướng dẫn tập sự đối với 03 công chức trúng tuyển vào công tác tại Trung tâm Hành chính công; quyết định bổ nhiệm ngạch chính thức đối với 10 công chức cấp xã; văn bản đồng ý bổ nhiệm ngạch chính thức đối với 03 viên chức thuộc Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện; xếp lương, chuyển ngạch đối với 07 cán bộ chuyên trách cấp xã; cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với 15 cán bộ, công chức; Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng Quân sự các xã, thị trấn tham gia tập huấn Dân quân tự vệ; quyết định nghỉ hưu 01 viên chức, cho nghỉ việc 01 cán bộ chuyên trách cấp xã và 02 viên chức sự nghiệp giáo dục; Thông báo trúng tuyển và bố trí 24 viên chức sự nghiệp giáo dục cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND huyện.

*d) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức*

Trong thời gian qua, UBND huyện luôn quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC, góp phần nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ CBCCVC, đáp ứng nhu cầu phát triển của huyện, đặc biệt phục vụ tốt công tác CCHC hiện nay. Năm 2018, tiếp tục thực hiện Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2021; ngày 31 tháng 01 năm 2018, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2018; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm năm 2018 về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các Kết luận, Nghị quyết của Hội nghị Trung ương, Bộ Chính trị về công tác cán bộ và tổ chức bộ máy; đăng ký nâng ngạch công chức năm 2018; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức năm 2018; hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc ký kết hợp đồng lao động; chấm dứt hợp đồng đối với khuyến nông viên cơ sở.

Đến nay, Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện đã cử 24 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (Huyện ủy đã cử 03 lượt cán bộ, công chức và Ủy ban nhân dân huyện cử 21 lượt cán bộ, công chức, viên chức), trong đó, bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính 03 người.

**5. Về cải cách tài chính công**

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. UBND huyện đã khoán kinh phí và biên chế hành chính, sự nghiệp cho 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện khoản đều có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công và quy chế công khai tài chính. Việc xây dựng quy chế đều căn cứ vào các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, không có trường hợp xây dựng vượt chế độ, tiêu chuẩn, định mức.

Đối với việc triển khai thực hiện Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã: thực hiện Quyết định số 2651/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Xây dựng Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) hiện đại của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Công văn số 1504/SNV-CCHC ngày 22/11/2017 của Sở Nội vụ về việc đôn đốc triển khai thực hiện Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017 về việc triển khai thực hiện Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã; đồng thời giao trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng lộ trình của Đề án. UBND đã lập Tờ trình số 15/Tr-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2018 gửi Sở Tài chính về nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án và đăng ký chọn 02 xã (UBND xã Hương Giang và UBND thị trấn Khe Tre) làm thí điểm hình thức liên thông hiện đại cấp xã và thực hiện nhân rộng hoàn thành trong năm 2018.

## **6. Về hiện đại hóa nền hành chính**

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin đã đi vào hoạt động ổn định, các cơ quan, đơn vị đều được trang cấp máy vi tính và sử dụng 5 phần mềm dùng chung (Quản lý hồ sơ văn bản; theo dõi ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo; đăng ký lịch họp và phát hành giấy mời qua mạng; quản lý hồ sơ một cửa; tiếp dân và giải quyết khiếu nại - tố cáo). Ngoài ra, còn sử dụng các phần mềm để thực hiện trong công tác chuyên môn như: phần mềm kế toán, phần mềm quản lý hộ tịch...; đã kết nối mạng nội bộ cũng như mạng Internet, trang thông tin điện tử huyện. Thường xuyên củng cố và hoàn thiện Trang thông tin điện tử của huyện để cập nhật những thông tin, tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời cập nhật, đăng tải các TTHC nhằm giúp cho tổ chức và công dân thuận tiện trong giao dịch công việc. UBND huyện tiếp tục duy trì hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, đã ban hành mục tiêu chất lượng năm 2018, Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng, kế hoạch đánh giá nội bộ và các hoạt động liên quan khác, cụ thể:

### *a) Tình hình hoạt động của mạng LAN, WAN*

Chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật để triển khai kết nối với hệ thống mạng diện rộng của tỉnh, liên thông với mạng CPNet của Chính phủ.

### *b) Tình hình sử dụng phần mềm dùng chung*

- *Thư điện tử công vụ (@thuathienhue.gov.vn):*

Chỉ đạo các đơn vị cấp huyện và cấp xã tiến hành đồng bộ tài khoản thư điện tử công vụ vào hệ thống xác thực tập trung SSO, đến nay đã đồng bộ được 127 tài khoản; hệ thống thư điện tử công vụ đã được nâng cấp lên phiên bản mới, tích hợp nhiều tính năng hơn để phục vụ cho công việc. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thư điện tử

theo quy định của tỉnh đã ban hành; không để lộ, lọt thông tin bí mật của nhà nước trên môi trường mạng Internet.

*- Phần mềm dịch vụ công trực tuyến:*

Trung tâm hành chính công huyện đã tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công tỉnh, hồ sơ trả đúng thời hạn cho cá nhân và tổ chức đạt trên 98%. Hạ tầng được hiện đại hóa gồm có: máy tính, máy in, máy Scan, máy Photocopy, thiết bị quét mã vạch, phần mềm theo dõi hồ sơ ...

*- Phần mềm đăng ký lịch họp và phát hành giấy mời qua mạng:*

Việc gửi và nhận giấy mời qua mạng từ cấp huyện đến cấp xã được thực hiện thường xuyên, 100% giấy mời của UBND huyện ban hành đều gửi và nhận trên môi trường mạng Internet. Có 71 lịch họp đăng ký qua phần mềm, được phê duyệt và gửi giấy mời qua mạng 71 cuộc họp.

*- Phần mềm theo dõi ý kiến chỉ đạo và ban hành văn bản:*

Hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt ý kiến chỉ đạo của UBND huyện giao trên phần mềm. Đến nay, có 4 ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh giao cho UBND huyện; có 52 ý kiến chỉ đạo được cập nhật vào phần mềm; có 16 ý kiến chỉ đạo xử lý đúng hạn và 36 ý kiến chỉ đạo quá hạn.

*- Phần mềm tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo:*

Đã chỉ đạo Ban tiếp công dân huyện tham mưu xử lý và cập nhật đầy đủ vào hệ thống phần mềm; cập nhật lịch tiếp công dân 6 tháng đầu năm của Lãnh đạo HĐND và UBND huyện lên phần mềm. Tiếp nhận được 13 đơn thư khiếu nại của tổ chức và cá nhân gửi đến, đã chỉ đạo Ban tiếp công dân huyện tham mưu xử lý và cập nhật đầy đủ vào hệ thống phần mềm.

*- Phần mềm quản lý văn bản và điều hành:*

Đã nâng cấp, cài đặt phiên bản Quản lý văn bản và điều hành liên thông 4 cấp (Từ cấp xã đến cấp Trung ương). Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành để gửi và nhận văn bản điện tử trên môi trường mạng giữa các cơ quan, đơn vị với nhau; khi gửi văn bản giấy bắt buộc phải gửi kèm văn bản điện tử thông qua phần mềm, đảm bảo 100% văn bản ban hành đều được số hóa (trừ các văn bản mật). Các văn bản đến và đi được cập nhật vào phần mềm, quá trình xử lý trên phần mềm đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm xử lý.

Các đơn vị cấp huyện áp dụng tốt phần mềm: Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Văn hoá - Thông tin, Thanh tra huyện, Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Y tế, Trạm Khuyến Nông Lâm Ngư.

Các đơn vị cấp xã áp dụng tốt phần mềm: UBND thị trấn Khe Tre, UBND xã Thượng Lộ, UBND xã Thượng Long, UBND xã Hương Giang, UBND xã Hương Hoà, UBND xã Hương Lộc, UBND xã Hương Sơn.

*- Trang thông tin điện tử:*

Cung cấp thông tin hoạt động điều hành của HĐND và UBND huyện kịp thời và nhanh chóng trên trang thông tin điện tử; các tiện ích như lịch công tác lãnh đạo, tiếp nhận ý kiến công dân tổ chức, văn bản chuyên ngành được cập nhật mới hàng tuần phục vụ cho CBCCNV cũng như người dân truy cập để biết

thêm thông tin. Các đơn vị thực hiện tốt Quy chế cung cấp tin bài cho trang thông tin điện tử huyện như: Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Y tế, Phòng Lao động - TBXH, Thanh tra huyện.

*- Công tác đảm bảo an toàn thông tin:*

Quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Luật An toàn thông tin mạng, Luật Cơ yếu, Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước, Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16/9/2013 của Ban Bí thư về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an ninh và an toàn thông tin mạng trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức hiểu rõ tầm quan trọng về đảm bảo an toàn thông tin mạng, chủ động phòng ngừa lộ, lọt bí mật Nhà nước. Các cơ quan, đơn vị có Trang/Cổng thông tin điện tử phải thực hiện chế độ trực thường xuyên theo dõi hoạt động của Trang/Cổng thông tin điện tử; phát hiện kịp thời và có giải pháp xử lý khi bị thay đổi thông tin, bị đăng tải những thông tin lạ. Tổ chức quản lý chặt chẽ các tài khoản của các hệ thống thông tin thường xuyên tổ chức kiểm tra các tài khoản của hệ thống thông tin nhằm tránh tình trạng truy cập trái phép vào hệ thống. Ban hành quy định nội bộ về đảm bảo an toàn thông tin trong các cơ quan, đơn vị; trang bị đầy đủ các kiến thức cơ bản về máy tính, mạng máy tính, bảo mật thông tin, các quy định của pháp luật về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức trong khai thác sử dụng, vận hành hệ thống thông tin. Quan tâm bố trí, đào tạo, tuyển dụng, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách phụ trách về CNTT có phẩm chất chính trị vững vàng, đủ năng lực trình độ chuyên môn để trực tiếp quản lý, vận hành hệ thống mạng và các hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị.

*- Tình hình thực hiện ISO 9001:2015:*

Đôn đốc các cơ quan, đơn vị rà soát, ban hành lại các quy trình TTHC theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 để cài đặt lên trang Dịch vụ công trực tuyến của huyện. UBND huyện ban hành các văn bản như: Công văn số 03/UBND-VP ngày 04 tháng 01 năm 2018 về việc cài đặt các quy trình ISO 9001:2015 lên trang dịch vụ công trực tuyến; Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành chính sách chất lượng áp dụng tại UBND huyện theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; Công văn số 69/UBND-VP ngày 31 tháng 01 năm 2018 về việc tập huấn ISO 9001:2015; Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2017 mục tiêu chất lượng năm 2018; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2018 kiểm tra ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà trên địa bàn huyện Nam Đông năm 2018; Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại UBND huyện.

*- Tình hình triển khai thực hiện Chữ ký số cho toàn thể cán bộ, công chức trên địa bàn huyện:*

Phối hợp với Sở Thông tin - Truyền thông tỉnh tập huấn và cấp chữ ký số cho các cơ quan cấp huyện và cấp xã. Giao cán bộ chuyên trách công nghệ

thông tin làm đầu mỗi quản lý việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND các xã, thị trấn. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng chữ ký số để ký số các văn bản điện tử ban hành trên môi trường mạng của cơ quan, đơn vị mình.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Kết quả đạt được**

Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quyết tâm thực hiện công tác CCHC, đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC, cơ chế một cửa, ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương tương đối ổn định, từng bước tham mưu có hiệu quả. Về nhận thức của người đứng đầu, cán bộ, công chức các đơn vị, các cấp đối với công tác CCHC được nâng lên, trách nhiệm của các ngành, các cấp được phân định rõ ràng.

Các TTHC tiếp tục được thực hiện có nề nếp, chất lượng giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân ngày càng được nâng cao, hồ sơ tồn đọng ít. Công tác kiểm soát TTHC được thực hiện thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân trong giao dịch TTHC.

Việc thực hiện cơ chế một cửa tại UBND từ huyện đến xã đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần làm cho hoạt động của cơ quan hành chính đạt hiệu quả hơn, tính công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu của tổ chức và công dân trong các quan hệ giao dịch hành chính; từ đó giảm được thời gian giải quyết hồ sơ so với trước đây, tạo được sự hài lòng của tổ chức, công dân.

#### **2. Tồn tại, hạn chế:**

Công tác chỉ đạo điều hành ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương đôi lúc còn chưa sâu sát; công tác kiểm tra, giám sát và chấn chỉnh sau khi có các văn bản đôn đốc của UBND huyện vẫn còn xem nhẹ hoặc chưa được thực hiện thường xuyên.

Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc giải quyết TTHC liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị chưa được nhịp nhàng, thiếu đồng bộ.

Việc thực hiện rà soát văn bản QPPL gặp nhiều khó khăn, do đội ngũ công chức làm công tác rà soát của các cơ quan chuyên môn còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn và phải phụ trách nhiều lĩnh vực nên phần nào hạn chế đến chất lượng công việc; một số văn bản QPPL được xây dựng ở các xã, thị trấn chưa tuân thủ đúng quy định; việc rà soát văn bản QPPL còn hạn chế, chưa thường xuyên.

Bộ TTHC vẫn cần phải điều chỉnh, bổ sung thường xuyên trong thời gian tới nên gây khó khăn cho người dân lẫn CBCCVC trong việc thực hiện và giải quyết TTHC; các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của một số cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn chưa được niêm yết công khai đầy đủ, rõ ràng.

TTHC ở một số lĩnh vực chưa được kiểm tra, rà soát kiến nghị đơn giản hóa kịp thời, một số thủ tục còn rườm rà chưa thật thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện.

Cơ sở vật chất và trụ sở làm việc ở một số xã chưa bảo đảm; việc niêm yết các TTHC tại một số xã chưa khoa học, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho công



dân nghiên cứu, nắm rõ khi thực hiện TTHC; trụ sở làm việc, Bộ phận "một cửa" của một số xã chưa đủ về diện tích, bố trí, sắp xếp chưa khoa học. Một số đơn vị chưa quan tâm đến việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu nên thiếu minh chứng cho việc thẩm định, chấm điểm CCHC của đơn vị.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc tại các cơ quan, đơn vị tuy đã được quan tâm nhưng còn hạn chế.

#### **IV. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

##### **1. Đối với Sở Nội vụ**

Hướng dẫn cụ thể trong việc triển khai, thực hiện Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã, đảm bảo theo đúng lộ trình đề án đặt ra.

Tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ và việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện các xã, thị trấn.

##### **2. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn**

Chỉ đạo công chức, viên chức phụ trách theo dõi công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị mình tham mưu xây dựng, Kế hoạch, báo cáo theo định kỳ đầy đủ nội dung, số lượng và thời gian yêu cầu.

Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo công chức có liên quan trong việc lưu trữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu về CCHC để phục vụ quá trình kiểm tra, đánh giá của UBND huyện và làm bằng chứng tự chấm điểm tự xác định chỉ số CCHC hàng năm.

#### **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRONG THỜI GIAN TỚI**

CCHC là nhiệm vụ quan trọng, để thực hiện tốt công tác CCHC trong thời gian tới, cần thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Tiến hành kiểm tra công tác CCHC, công tác Nội vụ và các công tác khác ở các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Kế hoạch đã đề ra.

2. Tăng cường rà soát lại các TTHC và niêm yết đầy đủ, đúng quy định tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, những nơi tiếp xúc với tổ chức, công dân, tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết TTHC của các cơ quan nhà nước.

3. Tiếp tục trình Sở Nội vụ xem xét trình cơ quan có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của một số cơ quan, đơn vị; Kế hoạch điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

5. Đề án triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Tham mưu UBND huyện quyết định phân bổ biên chế công chức, viên chức và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2018 đối với các cơ quan, đơn vị.

7. Xây dựng Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn.

8. Tiếp tục thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức như: nâng lương, chuyển ngạch; đào tạo, bồi dưỡng...

9. Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về cơ chế tài chính các đơn vị sự nghiệp có thu theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ; thực hiện cơ chế khoán theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan chuyên môn.

10. Áp dụng các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành; thực hiện tốt việc cập nhật thông tin và trao đổi chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương qua hệ thống thư điện tử.

11. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã.

12. Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo kế hoạch đã đề ra.

*Trên đây là tình hình thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới của UBND huyện./.*

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thị Thu Hương**

**PHỤ LỤC BÁO CÁO CCHC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**  
(Kèm theo Báo cáo số: 92 /BC-UBND ngày 01/ 6/2018 của UBND huyện)

**Phụ lục 6**  
**SỐ LƯỢNG VỀ CẢI CÁCH THỂ CHẾ**

Nội dung	Năm 2017	2018				
		Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng
1. Số lượng VB QPPL đã ban hành	<b>0</b>	<b>03</b>	-	-	-	<b>03</b>
2. Số lượng VB QPPL đã được rà soát	<b>0</b>	Đang rà soát	<b>03</b>	-	-	<b>03</b>
- Kết quả:	0	-	03	-	-	03
+ Tự bãi bỏ	0	-	-	-	-	-
+ Tự sửa đổi	0	-	-	-	-	-
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ	0	-	-	-	-	-
3. Số lượng TTHC qua rà soát	<b>0</b>	-	-	-	-	-
- Kết quả:	0	-	-	-	-	-
+ Tự bãi bỏ	0	-	-	-	-	-
+ Tự sửa đổi	0	-	-	-	-	-
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ	0	-	-	-	-	-

**Phụ lục 7**  
**KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA**

TT	Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa	Số hồ sơ giải quyết nhiều ngày (có ghi giấy hẹn)							
		Hồ sơ chưa giải quyết (trước kỳ báo cáo)	Hồ sơ nhận (trong kỳ báo cáo)		Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết	
			Tổng số	Tiếp nhận ngày thứ 7	Trước hẹn	Đúng hẹn	Trễ hẹn	Đang thụ lý	Đã quá hạn
1	Tài nguyên - MT	-	08	-	-	07	-	01	-
2	Tư pháp	-	14	-	-	14	-	-	-
3	Kinh tế - Hạ tầng	-	35	-	-	34	-	01	-
4	Kinh doanh-TCKH	-	83	-	-	77	-	06	-
5	Lao động-TBXH	-	167	-	-	153	-	14	-
6	Nội vụ	-	11	-	-	10	-	01	-
7	Văn hóa-Thông tin	-	01	-	-	01	-	-	-
8	Đất đai	-	516	-	-	460	-	56	-
9	Công an	-	-	-	-	-	-	-	-
10	Y tế	-	08	-	-	07	-	01	-
11	Bảo hiểm	-	-	-	-	-	-	-	-
	<b>Tổng số:</b>		<b>843</b>	-	-	<b>763</b>	-	<b>80</b>	-

TT	Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa	Số hồ sơ giải quyết trong ngày (không ghi giấy hẹn)			
		Tổng số	Giải quyết trong ngày thứ 7	Đúng thời gian	Trễ thời gian
1	Tư pháp	111	0	111	0
	<b>Tổng số</b>	<b>111</b>	<b>0</b>	<b>111</b>	<b>0</b>

**Ghi chú:** Tổng số hồ sơ giải quyết nhiều ngày (có ghi phiếu hẹn) và hồ sơ giải quyết trong ngày (không phiếu hẹn) là 954 hồ sơ.

